

Ngày 28/06/2024	30,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.6%	2.0%	14.3%

	Q2/24	
ROE	14.6%	+/- YoY ▲ 1.0%

	Q2/24		
DT thuần	66.0	QoQ	YoY
		▼ 7.90	▼ 10.2
		▼ 10.7%	▼ 13.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	140	YoY
		▼ 9.00
		▼ 6.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	39.8	QoQ	YoY
		▼ 6.10	▼ 7.60
		▼ 13.3%	▼ 16.0%
	tỷ VNĐ		

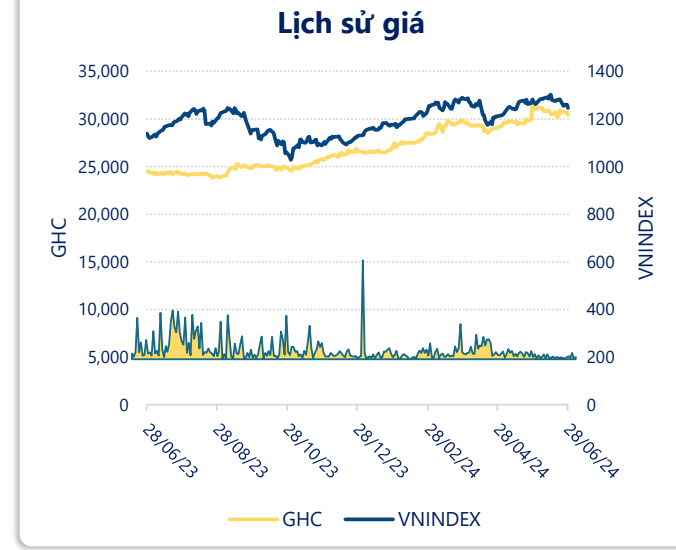
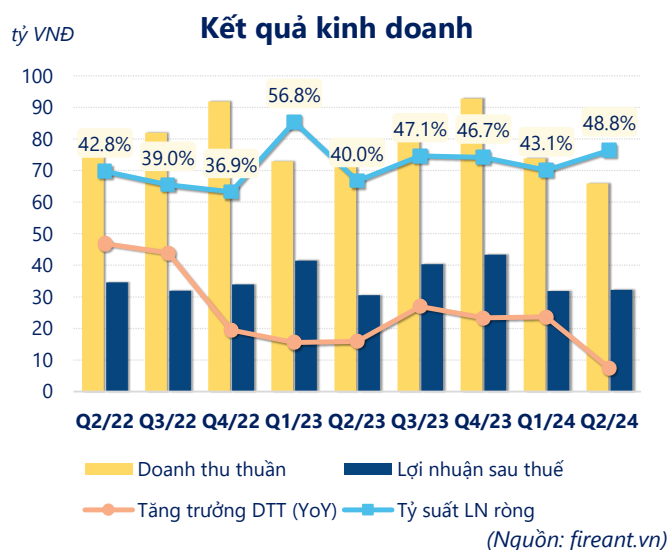
	6T 2024	
LN gộp	85.7	YoY
		▼ 7.10
		▼ 7.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	36.0	QoQ	YoY
		▼ 0.10	▼ 0.20
		▼ 0.1%	▼ 0.4%
	tỷ VNĐ		

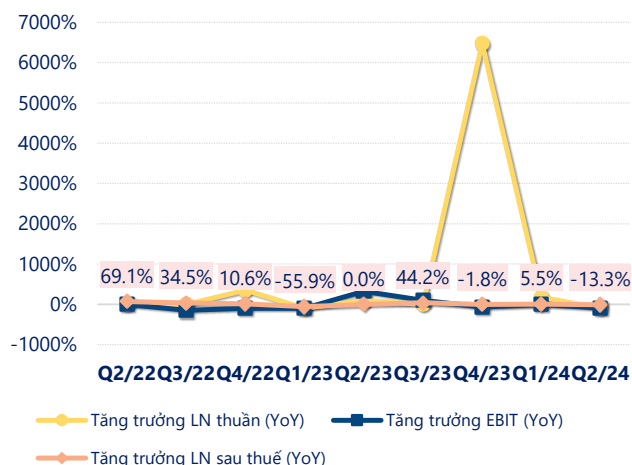
	6T 2024	
LN thuần	72.2	YoY
		▼ 9.60
		▼ 11.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	32.2	QoQ	YoY
		▲ 0.40	▲ 1.70
		▲ 1.2%	▲ 5.6%
	tỷ VNĐ		

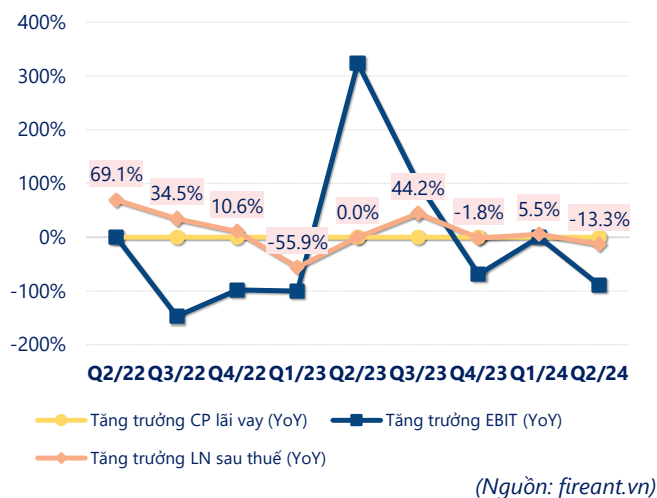
	6T 2024	
LN sau thuế	64.0	YoY
		▼ 8.00
		▼ 11.0%
	tỷ VNĐ	



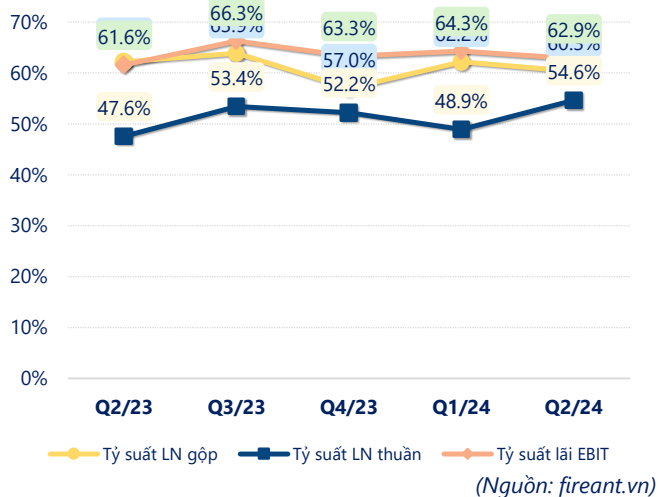
Tăng trưởng lợi nhuận



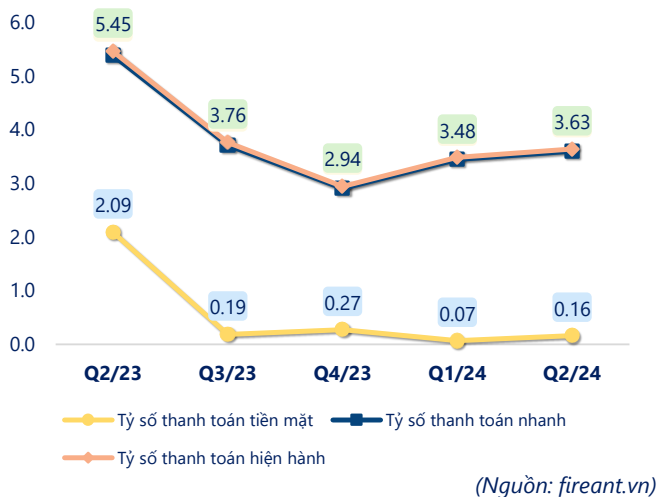
Tăng trưởng chi phí



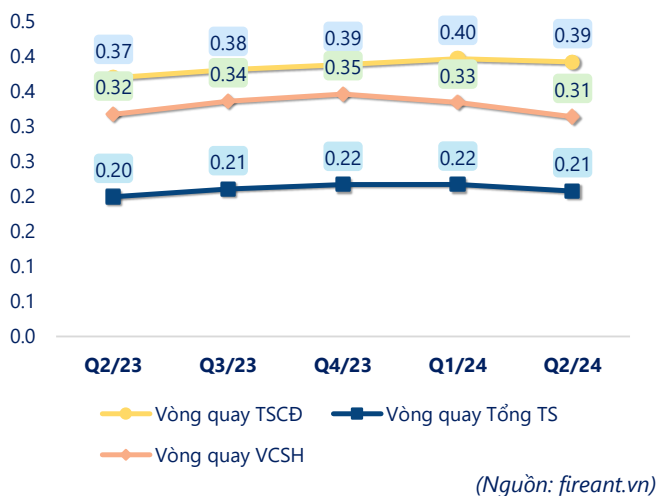
Tỷ suất lợi nhuận



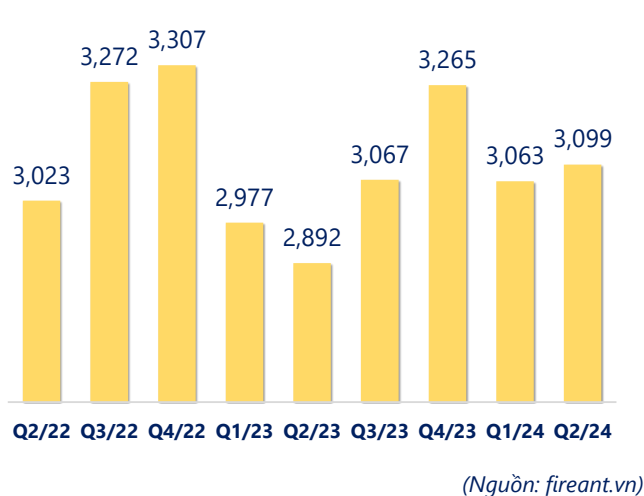
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	66.0	76.2	-13.4%	140	149	-6.2%
Giá vốn hàng bán	26.2	28.8	-9.1%	54.1	56.3	-4.0%
Lợi nhuận gộp	39.8	47.4	-16.0%	85.7	92.8	-7.6%
Doanh thu HĐTC	3.95	3.78	4.4%	7.54	18.9	-60.1%
Chi phí TC	5.58	12.1	-53.9%	17.0	25.3	-32.9%
Chi phí lãi vay	5.58	12.1	-53.9%	17.0	25.3	-32.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	-0.05	0.00		0	0.13	-100%
Chi phí QLDN	2.17	2.78	-22.0%	4.16	4.58	-9.2%
LN thuần từ HĐKD	36.0	36.2	-0.4%	72.2	81.8	-11.7%
Lợi nhuận khác	-0.16	-1.47	89.3%	-0.16	-1.47	89.3%
LN trước thuế	35.9	34.8	3.1%	72.0	80.3	-10.3%
Lợi nhuận sau thuế	32.2	30.5	5.6%	64.0	72.0	-11.0%
LNST của CĐ cty mẹ	32.2	30.5	5.6%	64.0	72.0	-11.0%

(Nguồn: fireant.vn)

